

Bản án số: 28/2020/HS-ST.
Ngày: 08/5/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hợi.

2. Bà Dương Thị Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST- HS, ngày 11 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1981, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông: Lê Công G, sinh năm 1945 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1947; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1981, Con: Có 01 con, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên(Có mặt).

Người chứng kiến: Anh Ngô Văn H, sinh năm 1995(Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an xã N huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã N, huyện P thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực xóm Tam Xuân, xã N có một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã đến địa điểm theo nguồn tin báo, thì phát hiện một người đàn ông tự khai tên là Lê Quang Đ, sinh năm 1981; trú tại: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu Đ có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp, Đ đã tự giác lấy từ trong găng tay màu trắng đỏ đang đeo bên tay trái của Đ ra 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai đó là ma túy (Heroine) của Đ và giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A), sau đó đưa Đ về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 08 giờ 48 phút ngày 21/12/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với, đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Lê Quang Đ, tại xóm Tam Xuân, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhưng không phát hiện thu giữ được gì có liên quan đến vụ án. Hồi 15 giờ 10 phút ngày 20/12/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Quang Đ. Kết quả 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A có khối lượng là 0,249 gam. Lấy toàn bộ 0,249 gam làm mẫu ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 66/KL-KTHS ngày 28/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Lê Quang Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,249 gam.

Tại cơ quan điều tra Lê Quang Đ khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ sáng ngày 20/12/2019, Đ đi từ nhà xuống khu vực ngã tư Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi Đ đi bộ vào một nhà cấp bốn thấy có một cái lỗ nhỏ nhìn vào có một người đàn ông đang ngồi sẵn ở đó. Đ hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy Đ cho vào chiếc găng tay Đ đang đeo ở bên tay trái rồi đi về đến khu vực xóm Tam Xuân, xã N, huyện P để tìm

nơi sử dụng, nhưng Đ chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong (ký hiệu A1), bên trong có chứa 0,220 gam ma túy (Heroin) được hoàn lại sau giám định; 01 chiếc găng tay màu trắng đỏ cũ đã qua sử dụng. Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSPB ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Lê Quang Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quang Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quang Đ từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,220g mẫu A1 được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 găng tay màu trắng đỏ đã qua sử dụng.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại khu vực xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lê Quang Đ là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy (loại heroine) có trọng lượng (khối lượng) là 0,249 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Với hành vi trên, bị cáo Lê Quang Đ bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a,

.....

c, Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Quang Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,220g mẫu A1, được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 găng tay màu trắng đỏ đã qua sử dụng.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Đối với số ma túy thu giữ, Lê Quang Đ khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[7]. Xét đề nghị của vị Đ diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về mức hình phạt là cao, không phù hợp với mức độ phạm tội của bị cáo như: Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn với mức án mà vị Đ diện Viện kiểm sát đề nghị, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Đối với đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Quang Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Lê Quang Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo Lê Quang Đ với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,220g mẫu A1 được hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 găng tay màu trắng đỏ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quang Đ phải nộp 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Thái

VIỆN KSND TỈNH THÁI NGUYÊN

VIỆN KSND HUYỆN P

Số: 27 /CT-VKS-PB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 10 tháng 02 năm 2020.

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 06 ngày 28/12/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 11 ngày 28/12/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; đối với Lê Quang Đ, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 13 ngày 31 tháng 01 năm 2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an xã N huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Tam Xuân, xã N, huyện P thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực xóm Tam Xuân, xã N có một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã đến địa điểm theo nguồn tin báo, thì phát hiện một người đàn ông tự khai tên là Lê Quang Đ, sinh năm 1981; trú tại: Xóm Tam Xuân, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu Đ có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Đ đã tự giác lấy từ trong găng tay màu trắng đỏ đang đeo bên tay trái của Đ ra 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Đ khai đó là ma túy (Heroine) của Đ và giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội

quả tang thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định (ký hiệu A) sau đó đưa Đ về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ (BL: 24-26).

Hồi 08 giờ 48 phút ngày 21/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với, đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của Lê Quang Đ, tại xóm Tam Xuân, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhưng không phát hiện thu giữ được gì có liên quan đến vụ án (BL: 33-34).

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 20/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lê Quang Đ. Kết quả 01 gói giấy lịch bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A có khối lượng là 0,249 gam. Lấy toàn bộ 0,249 gam làm mẫu ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 66/KL-KTHS ngày 28/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Lê Quang Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,249 gam (BL: 31-32).

Tại cơ quan điều tra Lê Quang Đ khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ sáng ngày 20/12/2019, Đ đi từ nhà xuống khu vực ngã tư Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi Đ đi bộ vào một nhà cấp bốn thấy có một cái lỗ nhỏ nhìn vào có một người đàn ông đang ngồi sẵn ở đó. Đ hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy Đ cho vào chiếc găng tay Đ đang đeo ở bên tay trái rồi đi về đến khu vực xóm Tam Xuân, xã N, huyện P để tìm nơi sử dụng, nhưng Đ chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng (BL 47-71).

Lời khai nhận tội của Lê Quang Đ là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến; cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL: 24-71).

Bị can Lê Quang Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Người phạm tội thành khẩn khai báo.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong (ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,220 gam ma túy (Heroine) được hoàn lại sau giám định; 01 chiếc găng tay màu trắng đỏ cũ đã qua sử dụng. Hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý (BL: 79-80).

Căn cứ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại khu vực xóm Tam Xuân, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Lê Quang Đ là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy (loại heroine) có trọng lượng (khối lượng) là 0,249 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: **Lê Quang Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

- Sinh năm 1981, tại Phú Bình- Thái Nguyên.

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Tam Xuân, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: **Làm ruộng**.

- Trình độ văn hóa: **03/12**

- Con ông: Lê Công Giáo; Sinh năm 1945 (Đã chết)

- Con bà: Nguyễn Thị Đào; Sinh năm 1947.

- Gia đình có 07 anh em, bị can là con thứ năm trong gia đình.

- Vợ: Trần Thị Loan; Sinh năm 1981

- Con: Có 01 con, sinh năm 2006.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi nêu trên của bị can Lê Quang Đ đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)

.....

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;”

Bị can Lê Quang Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Lê Quang Đ khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện P, để xét xử đối với bị can **Lê Quang Đ** (*Có lý lịch nêu trên*) về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng có:

+ Hồ sơ vụ án gồm 01 (một) tập, tổng số.....bút lục; được đánh số thứ tự từ 01 đến

- + Bản kê vật chứng.
- + Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN (B/c);
- Hồ sơ VA (XX) ;
- CQĐT Phú Bình (Biết);
- Bộ phận HSNV CAPB;
- Hồ sơ KSĐT;
- Bị can (T/Đ);
- Lưu./.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Man Anh Hùng

BẢN THÔNG KÊ VẬT CHỨNG

(Kèm theo cáo trạng số.....ngày.....tháng..... năm.....)

| STT | Vật chứng | Ghi chú |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 1 | + 01 bì thư niêm phong (ký hiệu A1) có chứa 0,220 gam ma túy Heroin được hoàn lại sau giám định; + 01 chiếc găng tay màu trắng đỏ cũ đã qua sử dụng. | Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P. |

